**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ NINH**
**TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2022/HNGĐ –ST

Ngày 27/5/2022.
*V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con, chia tài sản khi ly hôn.*

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ NINH – TỈNH PHÚ THỌ**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* **Tạ Thị Hồng Ngân.**

*Các Hội thẩm nhân dân:* **1.** Bà **Nguyễn Thị Hoa.**

**2.** Bà **Nguyễn Thị Kim Hoa.**

- ***Thư ký phiên tòa:*** **Bà Ngô Thị Hà Thu -** Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh;

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh tham gia phiên tòa:*** Bà **Nguyễn Thúy Hăng -** Kiểm sát viên.

Ngày 27/5/2022 tại trụ sở TAND huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ, TAND huyện Phù Ninh mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án Dân sự thụ lý số 191/2021/ TLST - HNGĐ ngày 17 tháng 12 năm 2021về "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con, chia tài sản khi ly hôn" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2022/QĐXX-ST ngày 10/5/2022 giữa các đương sự:

**Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Kim Loan,** sinh năm 1986.

Địa chỉ: Khu 1, xã Trị Quận, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ.

Hôm nay, có mặt.

**Bị đơn: Anh Nguyễn Tiến Dũng,** sinh năm 1983.

Địa chỉ: Khu 1, xã Trị Quận, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ.

Hôm nay, có mặt.

***Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:***

1. **Ngân hàng chính sách xã hội.**

*Đại diện theo pháp luật:* Ông **Dương Quyết Thắng** - Tổng Giám đốc.

*Người được ủy quyền lại:* Bà **Đoàn Thị Thu Hằng** - Chức vụ: Phó Giám đốc PGD Ngân hàng CSXH huyện Phù Ninh.

Hôm nay, vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

**2. Vợ chồng: Ông Nguyễn Đức Thọ,** SN 1956.

và **bà Hoàng Thị Lâm,** SN 1962.

Địa chỉ: Khu 1, xã Trị Quận, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ.

Hôm nay, có mặt.

**3. Ông Hoàng Xuân Hiền, sinh năm: 1976**

Địa chỉ: Khu 5, xã Trị Quận, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ.

Hôm nay, vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

***Trong đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa hôm nay chị Nguyễn Thị Kim Loan trình bày:*** Chị và anh Nguyễn Tiến Dũng kết hôn năm 2006 tại UBND xã Trị Quận, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống cùng gia đình anh Dũng. Khoảng 2 năm sau thì vợ chồng làm nhà ra ở riêng và đi làm ăn tại Bình Dương đến khoảng năm 2017 – 2018 thì chị cùng con gái ra ngoài Bắc và sống tại nhà riêng của anh chị. Tình cảm vợ chồng sau khi kết hôn hòa thuận, hạnh phúc. Đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh Dũng có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 9/2020 cho đến nay và không còn quan hệ về mặt tình cảm. Nay chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên xin được ly hôn.

**- Về con chung**: Vợ chồng có một con chung là Nguyễn Thị Nhung, sinh ngày 17/9/2006. Hiện nay cháu Nhung đang ở cùng chị. Nếu ly hôn chị xin được nuôi con và không yêu cầu anh Dũng phải cấp dưỡng nuôi con cùng chị.

**- Về tài sản chung**: Vợ chồng có tài sản chung gồm:

+ 01 thửa đất số 85, tờ bản đồ số 6, diện tích 142m2 tại khu 1, xã Trị Quận, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ (Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đứng tên hai vợ chồng). Nguồn gốc thửa đất này là do anh chị được Nhà nước cấp năm 2008 (tiền sử dụng đất phải nộp thời điểm này khoảng hơn 10 triệu và là tiền của vợ chồng).

+ 01 nhà xây 02 tầng trên thửa đất số 85, tờ bản đồ số 6 (nhà xây năm 2009). Thời điểm làm nhà vợ chồng anh chị đang làm ăn tại Bình Dương. Tổng tiền làm nhà thời điểm đó hết khoảng 100.000.000 đồng. Sau khi làm nhà xong chị có gửi tiền về cho bố mẹ anh Dũng để bố mẹ anh Dũng để trả nợ (mỗi lần gửi từ 2.500.000 đồng đến 3.000.000 đồng, không nhớ thời gian gửi tiền cụ thể cũng như thời gian kết thúc việc gửi tiền). Hiện chị không cung cấp được chứng từ gửi tiền.

+ 01 nhà bếp và công trình phụ trên đất (xây năm 2019) bằng tiền của hai vợ chồng.

Đối với các đồ dùng sinh hoạt trong gia đình chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại Bản tự khai ngày 22/12/2021, chị đồng ý để anh Dũng được sở hữu, sử dụng toàn bộ tài sản chung và nhận tiền thanh toán chênh lệch tài sản. Tuy nhiên, tại buổi hòa giải ngày 28/4/2022 và tại phiên tòa hôm nay chị có quan điểm: Nếu ly hôn chị xin được sở hữu và sử dụng toàn bộ tài sản chung của vợ chồng và sẽ thanh toán tiền chênh lệc tài sản cho anh Dũng theo giá mà Hội đồng định giá tài sản đã định giá.

**- Về nợ chung:** Anh chị xác nhận hiện vợ chồng không cho ai nợ và còn nợ:

+ Ngân hàng chính xã hội huyện Phù Ninh: 50.000.000 đồng (vay theo chương trình nước sạch).

+ Quỹ tín dụng nhân dân xã Hạ Giáp – PGD Trị Quận: 100.000.000 đồng (tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất số 85, tờ bản đồ số 6 và tài sản gắn liền với đất). Khoản nợ này anh Dũng đã trả cho Ngân hàng vào ngày 18/4/2022.

+ Bà Hoàng Thị Lâm và ông Nguyễn Đức Thọ: 53.000.000 đồng (vay để làm lễ giải hạn cho anh Dũng) và 1.600.000 đồng (vay để nộp tiền bảo hiểm cho anh Dũng).

+ Nợ tiền cửa gỗ và cầu thang của cậu anh Dũng là ông Hoàng Xuân Hiền, địa chỉ khu 5, xã Trị Quận, Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ: 28.300.000 đồng.

Quá trình giải quyết vụ án, chị đề nghị chia đôi các khoản tiền là nợ chung của vợ chồng. Tại phiên tòa hôm nay chị có quan điểm: Nếu ai là người được sở hữu và sử dụng tài sản chung của vợ chồng thì sẽ có nghĩa vụ trả toàn bộ khoản nợ chung của vợ chồng và người kia sẽ có nghĩa vụ thanh toán lại phần chênh lệch nghĩa vụ trả nợ.

Đối với khoản vay 20.000.000 đồng của ông Thọ và bà Lâm: Trong tổng số tiền này có: 7.000.000 đồng là tiền chị vay của bà Lâm để giải quyết công việc gia đình, 3.000.000 đồng anh Dũng cầm tiền lương của ông Thọ và 10.000.000 đồng chị vay của bà Lâm. Nay chị có quan điểm như sau: Chị thừa nhận vợ chồng có vay các khoản tiền trên của ông Thọ, bà Lâm nhưng khoản nợ này ông Thọ và bà Lâm trước đây đã tuyên bố cho vợ chồng anh chị nên nay bà Lâm và ông Thọ yêu cầu vợ chồng chị phải trả lại chị không nhất trí.

**- Về công sức:** Không có.

**** Tại Bản tự khai và tại phiên tòa hôm nay anh Nguyễn Tiến Dũng trình bày:*** Thời gian kết hôn và thời gian chung sống như chị Loan trình bày là đúng. Mâu thuẫn vợ chồng là do anh đi làm ăn xa ở Bình Dương, không có nhiều thời gian ở nhà nên chị Loan cho rằng anh không có trách nhiệm với gia đình. Vợ

chồng hiện đang sống ly thân và không còn quan hệ về mặt tình cảm. Nay chị Loan xin ly hôn anh cũng nhất trí.

**- Về con chung:** Vợ chồng có môt con chung như chị Loan trình bày. Nếu ly hôn anh đồng ý để chị Loan được trực tiếp nuôi con và xin không cấp dưỡng nuôi con chung.

**- Về tài sản chung:** Vợ chồng có tài sản chung gồm:

+ 01 thửa đất số 85, tờ bản đồ số 6, diện tích 142m2 tại khu 1, xã Trị Quận, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ (Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đứng tên hai vợ chồng). Nguồn gốc thửa đất này là do anh chị được Nhà nước cấp năm 2008. Toàn bộ thủ tục xin cấp đất do bố mẹ anh đứng ra.

+ 01 nhà xây 02 tầng trên thửa đất số 85, tờ bản đồ số 6 (nhà xây năm 2009). Thời điểm làm nhà vợ chồng anh chị đang làm ăn tại Bình Dương nhưng do được tuổi làm nhà nên vợ chồng anh quyết định làm. Khi động thổ anh có ra động thổ và vợ chồng anh chị chỉ có 30.000.000 đồng (do anh vay của Ngân hàng), bố mẹ đẻ chị Loan cho 10.000.000 đồng. Còn lại là do bố mẹ anh đứng ra lo liệu làm nhà giúp (về công sức và tài chính: Đóng gạch và thuê người nung, thanh toán tiền vật liệu xây dựng, tiền công thợ và bỏ công sức để quán xuyến lo liệu làm nhà). Tổng tiền làm nhà thời điểm này hết khoảng 150.000.000 đồng.

+ 01 nhà bếp và công trình phụ trên đất (xây năm 2019) bằng tiền của hai vợ chồng.

Đối với các đồ dùng sinh hoạt trong gia đình anh không đề nghị Tòa án giải quyết.

Nếu ly hôn anh xin được sở hữu và sử dụng toàn bộ tài sản chung của vợ chồng và sẽ có nghĩa vụ thanh toán chênh lệch tài sản cho chị Loan. Đối với ngôi nhà hai tầng có công sức của bố mẹ anh nên anh có quan điểm là phải trả cho bố mẹ anh tiền mà bố mẹ anh đã chi trả các khoản khi làm ngôi nhà này. Số tiền mà vợ chồng anh phải thanh toán cho bố mẹ anh là 100.000.000 đồng.

**- Về nợ chung:** Anh chị xác nhận hiện vợ chồng không cho ai nợ và còn nợ:

+ Ngân hàng chính xã hội huyện Phù Ninh: 50.000.000 đồng (vay theo chương trình nước sạch).

+ Quỹ tín dụng nhân dân xã Hạ Giáp – PGD Trị Quận: 100.000.000 đồng (tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất số 85, tờ bản đồ số 6 và tài sản gắn liền với đất). Khoản vay này ngày 18/4/2022 anh đã trả cho Quỹ tín dụng nên hiện nay không còn nợ khoản này nữa.

+ Bà Hoàng Thị Lâm và ông Nguyễn Đức Thọ: 53.000.000 đồng (vay để làm lễ giải hạn cho anh) và 1.600.000 đồng (vay để nộp tiền bảo hiểm cho anh).

+ 20.000.000 đồng vợ chồng vay của bố mẹ đẻ anh như bố mẹ anh trình bày.

+ Nợ tiền cửa gỗ và cầu thang của cậu anh là ông Hoàng Xuân Hiền, địa chỉ khu 5, xã Trị Quận, Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ: 28.300.000 đồng.

Tại phiên tòa hôm nay anh có quan điểm: Nếu ai là người được sở hữu và sử dụng tài sản chung của vợ chồng thì sẽ có nghĩa vụ trả toàn bộ khoản nợ chung của vợ chồng và người kia sẽ có nghĩa vụ thanh toán lại phần chênh lệch nghĩa vụ trả nợ.

**** Đại diện Ngân hành chính sách xã hội trình bày:*** Ngày 12/6/2020 Ngân hàng chính sách xã hội huyện Phù Ninh có cho hộ gia đình anh Nguyễn Tiến Dũng và chị Nguyễn Thị Kim Loan vay số tiền 50.000.000 đồng theo chương trình cho vay "Hộ mới thoát nghèo". Mục đích vay: Mua bò. Lãi suất cho vay: 8,25%/năm, lãi suất quá hạn: 10,725%/năm. Thời hạn trả nợ cuối cùng ngày 12/6/2025. Tính đến ngày 27/4/2022 dư nợ gốc còn lại là: 50.000.000 đồng, tiền lãi là169.521 đồng.

Nay chị Loan và anh Dũng ly hôn, quan điểm của Ngân hàng là đề nghị anh Dũng và chị Loan có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng số tiền gốc còn nợ và các khoản tiền lãi phát sinh.

**** Tại Bản tự khai và tại buổi hòa giải hôm nay ông Nguyễn Đức Thọ và bà Hoàng Thị Lâm đều thống nhất trình bày:*** Ông bà là bố mẹ đẻ của anh Nguyễn Tiến Dũng. Hiện nay vợ chồng anh Dũng, chị Loan còn nợ của ông bà các khoản tiền như sau:

- 50.000.00 đồng (vay năm 2020). Mục đích vay là để làm lễ giải hạn cho vợ chồng anh chị (không có giấy tờ vay).

- 3.000.000 đồng anh Dũng vay vào ngày làm lễ (không có giấy tờ).

- Năm 2020 chị Loan có đưa cho bà Lâm 9 triệu đồng để nhờ bà Lâm đi đóng tiền bảo hiểm cho anh Dũng. Do còn thiếu 1.600.000 đồng nên chị Loan có nhờ bà bù ra để cho đủ số tiền 10.600.000 đồng đóng bảo hiểm.

- Năm 2014 bà Lâm có vay hộ cho chị Loan số tiền 10.000.000 đồng sau đó về đưa cho chị Loan số tiền này (không có giấy tờ gì), khoản tiền này bà đã trả cho người cho vay.

- Năm 2016 vay 10.000.000 đồng (trong đó có 7.000.000 đồng chị Loan vay của bà Lâm để mở quán bán cafe và 3.000.000 đồng anh Dũng lấy lương cho ông Thọ nhưng không đưa cho ông Thọ) – Không có giấy tờ gì.

Quá trình giải quyết vụ án ông bà đề nghị anh chị phải có nghĩa vụ trả cho ông bà số tiền còn nợ này và không yêu cầu lãi. Tại phiên tòa hôm nay ông bà cũng nhất trí nếu ai là người được sở hữu và sử dụng tài sản chung thì sẽ có nghĩa vụ trả nợ cho ông bà.

Đối với ngôi nhà hai tầng hiện nay anh chị đang ở xây trên thửa đất số 85, tờ bản đồ số 6 tại khu 1, xã Trị Quận, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ. Ông bà có quan điểm như sau: Năm 2008 do anh Dũng được tuổi làm nhà nhưng thời điểm này anh chị đang làm ăn ở Bình Dương nên vợ chồng ông bà có đứng ra lo liệu, quán xuyến việc làm ngôi nhà này cho vợ chồng anh Dũng. Vợ chồng anh Dũng chỉ có 30.000.000 đồng và bố đẻ chị Loan cho 10.000.000 đồng, tổng là 40.000.000 đồng. Còn lại do vợ chồng ông bà đứng ra lo liệu như: bỏ công sức, bỏ tiền thuê thợ đóng gạch, tiền công thợ , tiền sắt thép tổng cộng khoảng 200.000.000 đồng (không có giấy tờ gì chứng minh). Ông bà xác nhận tài sản này là do vợ chồng ông bà đứng ra quán xuyến, lo liệu, bỏ công sức ra xây dựng là chính nhưng mục đích là làm nhà cho anh Dũng và chị Loan vì thời điểm này anh chị đang làm ăn xa ở Bình Dương.

Đối với bếp và công trình phụ do vợ chồng anh Dũng và chị Loan làm vào năm 2019 đồng thời anh chị có lát lại nền, lát lại cầu thang và làm tay vịn cầu thang nhà.

Đối với thửa đất số 85, tờ bản đồ số 6: Thửa đất này là do anh chị được nhà nước cấp vào năm 2008. Đến năm 2009 thì được UBND huyện Phù Ninh cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đứng tên anh Dũng và chị Loan nên là tài sản chung của an Dũng và chị Loan.

Nay anh chị ly hôn đối với tài sản này ông bà đề nghị anh Dũng và chị Loan phải thanh toán cho ông bà tiền công sức ông bà đứng ra làm ngôi nhà hai tầng cho anh chị là: 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng).

**** Ông Hoàng Xuân Hiền trình bày:*** Thời điểm năm 2008 và 2019 ông có làm phần mộc nhà cho vợ chồng anh Nguyễn Tiến Dũng, chị Nguyễn Thị Kim Loan. Cụ thể ông đã làm: 03 bộ cử đi (gỗ xoan), 01 cánh cửa phòng ngủ (gỗ tràm), 05 bộ song cửa (gỗ xoan), 01 bộ cánh cánh cửa sổ (gỗ xoan), 01 bộ cầu thang (gỗ tràm), 01 giường 1m6 (gỗ tràm), nẹp tường (gỗ mỡ), 01 bàn thờ (gỗ xoan). Tổng số tiền là 28.300.000 đồng. Hiện nay vợ chồng anh Dũng vẫn chưa trả cho ông số tiền này. Nay anh ly hôn ông đề nghị vợ chồng anh chị phải có nghĩa vụ trả cho ông số tiền 28.300.000 đồng và không yêu cầu trả lãi.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

**[1] Về tố tụng:**

- Chị Nguyễn Thị Kim Loan có Đơn yêu cầu xin ly hôn đối với anh Nguyễn Tiến Dũng và đề nghị Tòa án giải quyết về con chung, chia tài sản chung khi ly hôn nên đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn là anh Nguyễn Tiến Dũng có hộ khẩu thường trú tại xã Trị Quận, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ nên căn cứ điểm a,

khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 BLTTDS vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh.

- Quá trình giải quyết vụ án: Nguyên đơn không thay đổi, bổ sung, rút yêu cầu khởi kiện. Bị đơn không có yêu cầu phản tố. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Đức Thọ, bà Hoàng Thị Lâm có yêu cầu độc lập cụ thể yêu cầu vợ chồng chị Nguyễn Thị Kim Loan và anh Nguyễn Tiến Dũng phải thanh toán cho ông bà số tiền 100.000.000 đồng – là tiền ông bà đã bỏ công sức, tiền để làm nên ngôi nhà 02 tầng trên thửa đất số 85, tờ bản đồ số 6 tại khu 1, xã Trị Quận, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ. Do đó, HĐXX sẽ xem xét giải quyết vụ án trong phạm vi yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn và phạm vi yêu cầu độc lập của Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan.

- Về việc tham gia tố tụng của Quỹ tín dụng nhân dân xã Hạ Giáp – PGD Trị Quận: Quá trình giải quyết vụ án cả chị Loan, anh Dũng đều trình bày anh chị còn nợ Quỹ tín dụng nhân dân xã Hạ Giáp số tiền 100.000.000 đồng. Do đó, Tòa án đã xác định Quỹ tín dụng là Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án. Tuy nhiên, ngày 18/4/2022 anh Dũng đã tất toán toàn bộ khoản vay này và hiện nay dư nợ là 0 đồng. Do đó, Quỹ tín dụng có quan điểm đề nghị Tòa án không đưa Quỹ tín dụng tham gia tố tụng trong vụ án với tư cách là Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan. Do toàn bộ khoản nợ đã được tất toán nên hiện nay Quỹ tín dụng nhân dân xã Hạ Giáp không liên quan đến vụ án này vì vậy, HĐXX không đưa Quỹ tín dụng nhân dân xã Hạ Giáp tham gia tố tụng với tư cách là Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là phù hợp.

**[2] Về nội dung:**

**** Về quan hệ hôn nhân*:** Chị Nguyễn Thị Kim Loan và anh Nguyễn Tiến Dũng kết hôn với nhau trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Trị Quận, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ là phù hợp với Luật hôn nhân gia đình Việt Nam. Chị Loan trình bày vợ chồng mâu thuẫn là do anh Dũng có tình cảm với người phụ nữ khác, không quan tâm đến gia đình, vợ con. Phía anh Dũng cho rằng vợ chồng mâu thuẫn là do anh đi làm ăn xa không có nhiều thời gian cho gia đình dẫn đến việc chị Loan cho rằng anh không có trách nhiệm với gia đình. Cả hai anh chị đều thừa nhận vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 9/2020 đến nay và không còn quan hệ về mặt tình cảm. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành hòa giải đển anh chị giải quyết các mâu thuẫn và về đoàn tụ cùng nhau nhưng cả hai anh chị đều thuận tình ly hôn vì xác nhận tình cảm vợ chồng không còn. Tại phiên tòa hôm nay chị Loan và anh Dũng vẫn giữ nguyên quan điểm là đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được ly hôn. Như vậy, có thể khẳng định mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Loan và anh Dũng đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, cần xử công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Loan và anh Dũng là hợp với quy định tại khoản Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình.

**** Về con chung:*** Cả hai vợ chồng xác nhận có một con chung là Nguyễn Thị Nhung, sinh ngày 17/9/2006. Hiện nay cháu Nhung đang ở cùng chị Loan. Quá trình giải quyết vụ án cả hai anh chị đều thống nhất nếu vợ chồng ly hôn thì chị Loan sẽ trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nhung và anh Dũng không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Loan. Xét thấy đây là sự thỏa thuận tự nguyện của đương sự và phù phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận. Mặt khác tại Bản tự khai cháu Nhung cũng có nguyện vọng nếu bố mẹ ly hôn thì cháu xin được ở với mẹ. Do đó, cần giao cháu Nhung cho chị Loan trực tiếp nuôi dưỡng, anh Dũng không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Loan do chị Loan không yêu cầu.

**** Về tài sản chung:*** Quá trình giải quyết vụ án chị Loan và anh Dũng đều xác nhận vợ chồng có tài sản chung gồm:

- Quyền sử dụng thửa đất số 85, tờ bản đồ số 6, diện tích 142m$^2$ tại khu 4, xã Trị Quận, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ (Thửa đất đã được cấp GCNQSD đất đứng tên anh Nguyễn Tiến Dũng và chị Nguyễn Thị Kim Loan).

- 01 ngôi nhà 02 tầng, diện tích xây dựng 121,4m$^2$, bếp và công trình phụ (các công trình xây dựng này được xây dựng trên thửa đất số 85, tờ bản đồ số 6).

Về nguồn gốc thửa đất số 85, tờ bản đồ số 6 tại khu 4, xã Trị Quận, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ cả hai anh chị đều thừa nhận được Nhà nước cấp năm 2008 và năm 2009 được UBND huyện Phù Ninh cấp GCNQSD đất đứng tên anh chị.

Đối với ngôi nhà 02 tầng, diện tích xây dựng 121,4m$^2$: Quá trình giải quyết vụ án chị Loan, anh Dũng và bố mẹ anh Dũng là ông Thọ, bà Lâm đều trình bày thời gian làm ngôi nhà này vào năm 2009 và thời điểm này vợ chồng anh Dũng, chị Loan đang làm ăn tại Bình Dương. Theo chị Loan trình bày thì tiền làm nhà thời điểm đó hết khoảng 100.000.000 đồng và anh chị có gửi tiền về cho bố mẹ anh Dũng để nhờ bố mẹ anh Dũng đứng ra quán xuyến, lo liệu việc làm nhà giúp anh chị (hiện nay chị không cung cấp được giấy tờ chuyển tiền). Phía anh Dũng và ông Thọ, bà Lâm trình bày khi làm ngôi nhà này vợ chồng anh chị có 30.000.000 đồng (do anh Dũng vay của Ngân hàng) và 10.000.000 đồng là tiền bố mẹ chị Loan cho hai vợ chồng. Còn lại toàn bộ chi phí làm nhà là do vợ chồng ông Thọ, bà Lâm bả ra (như bỏ công sức, bỏ tiền thuê thợ đóng gạch, tiền công thợ, tiền sắt thép) tổng cộng khoảng 200.000.000 đồng (không có tài liệu, chứng cứ gì chứng minh). Tuy nhiên, ông bà cũng xác nhận mặc dù tài sản này là do vợ chồng ông bà đứng ra quán xuyến, lo liệu, bỏ công sức ra xây dựng là chính nhưng mục đích là làm nhà cho anh Dũng và chị Loan vì thời điểm này anh chị đang làm ăn xa ở Bình Dương. Mặc dù để hình thành ngôi nhà này thì vợ chồng ông Thọ cũng đã bỏ công sức và tiền của của mình vào đó nhưng phải xác định việc ông bà bỏ công sức và tiền của ra không phải là để đóng góp cùng với vợ chồng anh Dũng để hình thành lên khối tài sản này. Mà do thời điểm này vợ chồng anh Dũng đang làm ăn xa nên bố mẹ anh Dũng có đứng ra để quán xuyến,

lo liệu giúp vợ chồng anh chị và nhà được xây dựng trên diện tích đất là tài sản chung của anh Dũng, chị Loan. Mặt khác quá trình giải quyết vụ án, ông Thọ, bà Lâm cũng thừa nhận vợ chồng ông bà đứng ra làm ngôi nhà này với mục đích là làm nhà cho vợ chồng anh Dũng và nếu như hiện nay anh chị không mâu thuẫn dẫn đến việc phải ly hôn thì anh chị vẫn ở tại ngôi nhà này và đây là tài sản của anh chị. Như vậy, có căn cứ để xác định ngôi nhà này là tài sản chung của vợ chồng anh Dũng, chị Loan.

Đối với bếp và công trình phụ trên đất cả chị Loan, anh Dũng và ông Thọ, bà Lâm đều xác nhận đây là các công trình xây dựng do vợ chồng anh Dũng làm vào năm 2019 bằng nguồn tiền của anh chị.

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay cả chị Loan và anh Dũng đều có đề nghị xin được sở hữu nhà và sử dụng thửa đất đồng thời sẽ có nghĩa vụ thanh toán tiền chênh lệch tài sản cho bên kia theo mức giá mà Hội đồng định giá tài sản đã định giá. Tòa án cũng đã tiến hành xem xét, thẩm định tại chỗ và thành lập hội đồng định giá tài sản để định giá thửa đất số 85, tờ bản đồ số 6 và toàn bộ công trình xây dựng trên đất. Kết quả xem xét, thẩm định tại chỗ xác định thửa đất hiện nay có diện tích 155,3m$^2$ (tăng 13,3m$^2$ so với GCNQSD đất, việc tăng diện tích này là do sai số trong quá trình đo đạc cấp GCNQSD đất lần đầu). Trên thửa đất hiện có một ngôi nhà 02 tầng, diện tích xây dựng 121,4m$^2$ và công trình phụ, bếp. Toàn bộ các công trình xây dựng trên đều được xây dựng kiên cố và làm gần như hiết diện tích đất (riêng đối với nhà bếp, nhà vệ sinh phía sau thửa đất được xây dựng hết chiều rộng của thửa đất) nên nếu chia đôi thì sẽ ảnh hưởng đến giá trị sử dụng của các công trình xây dựng này. Mặt khác phần diện tích đất còn lại ở vị trí phía trên thửa đất (từ cổng vào đến bếp) là 41,0m$^2$ không đủ để cấp GCNQSD đất và để làm nhà. Do đó, HĐXX sẽ giao diện tích nhà đất cho một bên được sở hữu, sử dụng và sẽ có nghĩa vụ thanh toán tiền chênh lệch tài sản cho bên kia.

Tại kết luận định giá của Hội đồng định giá tài sản đã xác định tổng giá trị thửa đất và toàn bộ công trình xây dựng trên đất là 932.843.000 đồng.

Theo quy định tại khoản 2 Điều 59 của Luật Hôn nhân và gia đình 2014 thì *"Tài sản chung thì của vợ chồng được chia đôi nhưng có tính đến các yếu tố sau đây:*

*a. Hoàn cảnh của gia đình và của vợ, chồng;*

*b. Công sức đóng góp của vợ, chồng vào việc tạo lập, duy trì và phát triển khối tài sản chung...;*

*c...."*

Mặc dù toàn bộ quyền sử dụng đất và công trình xây dựng trên đất được xác định là tài sản chung của vợ chồng anh Dũng, chị Loan nhưng cũng phải thừa nhận rằng khối tài sản trên được hình thành có công sức đóng góp của anh Dũng nhiều hơn do toàn bộ khoản vay 30.000.000 đồng của Ngân hàng khi làm nhà anh

Dũng đã một mình trả nợ hết, không có sự đóng góp của chị Loan. Bản thân chị Loan tại phiên tòa hôm nay chị Loan cũng thừa nhận toàn bộ quá trình làm nhà chị cũng không nắm được gì, khoản tiền anh Dũng vay Ngân hàng anh Dũng cũng đã tự trả. Ngoài ra còn có sự hỗ trợ về mặt công sức và tài chính của bố mẹ anh Dũng. Hiện nay bố mẹ anh Dũng và anh Dũng đang sinh sống tại xã Trị Quận. Chị Loan mặc dù là người trực tiếp nuôi con sau ly hôn nhưng chị Loan có quê tại huyện Thanh Thủy (bố mẹ chị Loan hiện đang sinh sống tại huyện Thanh Thủy) và hiện không có việc làm ổn định tại xã Trị Quận cũng như trên địa bàn huyện Phù Ninh. Tại phiên tòa hôm nay chị Loan trình bày hiện chị không có việc làm và thu nhập thường xuyên. Anh Dũng trình bày hiện đang làm việc tại khu Công nghiệp Quang Minh, tỉnh Vĩnh Phúc, thu nhập trung bình một tháng là 8.000.000 đồng (hiện nay công việc ít nên thu nhập không đều như trước đây) và nếu giao cho anh được quyền sở hữu và sử dụng tài sản chung của vợ chồng thì anh sẽ thu xếp để thanh toán tiền chênh lệch tài sản cho chị Loan trong thời gian sớm nhất. Do đó, cần giao thửa đất số 85, tờ bản đồ số 6 và toàn bộ các công trình xây dựng trên đất tại khu 1, xã Trị Quận, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ cho anh Dũng được sở hữu và sử dụng, anh Dũng có nghĩa vụ thanh toán lại tiền chênh lệch tài sản cho chị Loan. Tổng giá trị tài sản chung của anh chị là 932.843.000 đồng nên nếu chia đôi thì mỗi người được trị giá thành tiền là 446.421.500 đồng. Tuy nhiên, trên thực tế người được sở hữu, sử dụng tài sản là nhà, đất sẽ có lợi hơn người nhận thanh toán giá trị bằng tiền nên để đảm bảo sự công bằng và hạn chế đến mức thấp nhất những thiệt thòi cho chị Loan cần buộc anh Dũng thanh toán tiền chênh lệch tài sản cho chị Loan là 500.000.000 đồng là phù hợp.

Theo quy định tại Điều 63 Luật Hôn nhân và gia đình thì trong trường hợp chị Loan có khó khăn về chỗ ở thì được quyền lưu cư trong thời hạn 6 tháng kể từ ngày quan hệ hôn nhân chấm dứt.

Đối với các tài sản là đồ dùng sinh hoạt trong gia đình quá trình giải quyết vụ án anh chị đều không đề nghị Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

**** Về nợ chung:*** Cả hai anh chị đều xác nhận hiện vợ chồng không cho ai vay. Đối với các khoản nợ chung hiện nay anh chị chỉ thống nhất được gồm:

+ Ngân hàng chính xã hội huyện Phù Ninh: 50.000.000 đồng (vay theo chương trình nước sạch).

+ Quỹ tín dụng nhân dân xã Hạ Giáp – PGD Trị Quận: 100.000.000 đồng (tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất số 85, tờ bản đồ số 6 và tài sản gắn liền với đất). Khoản nợ này anh Dũng đã trả cho Ngân hàng vào ngày 18/4/2022.

+ Bà Hoàng Thị Lâm và ông Nguyễn Đức Thọ: 54.600.000 đồng.

+ Nợ tiền cửa gỗ và cầu thang của cậu anh Dũng là ông Hoàng Xuân Hiền, địa chỉ khu 5, xã Trị Quận, Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ: 23.000.000 đồng.

Nếu ly hôn anh chị đề nghị chia đôi các khoản tiền là nợ chung của vợ chồng.

Hiện nay số tiền nợ anh chị chưa thống nhất được là 20.000.000 đồng nợ ông Thọ, bà Lâm cụ thể: 7.000.000 đồng là tiền chị Loan vay của bà Lâm để giải quyết công việc gia đình; 3.000.000 đồng anh Dũng cầm tiền lương của ông Thọ và 10.000.000 đồng bà Lâm đi vay của người khác rồi đưa cho chị Loan vay. Phía anh Dũng thừa nhận vợ chồng anh chị còn nợ khoản nợ này đối với bố mẹ anh. Phía chị Loan có thừa nhận anh chị có vay khoản tiền này nhưng sau đó ông Thọ, bà Lâm đã tuyên bố cho vợ chồng anh chị khoản tiền này nên nay chị không nhất trí trả khoản tiền này cho vợ chồng ông Thọ. Xét thấy, cả chị Loan, anh Dũng đều thừa nhận có khoản nợ này và mục đích vay số tiền này là để chi tiêu sinh hoạt trong gia đình. Chị Loan trình bày vợ chồng ông Thọ đã tuyên bố cho vợ chồng anh chị số tiền này nhưng không có căn cứ để chứng minh điều này. Mặt khác, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay ông Thọ, bà Lâm không thừa nhận đã cho vợ chồng anh Dũng số tiền này và nay ông bà yêu cầu anh chị phải trả số tiền này cho ông bà. Vì vậy, cần xác định khoản tiền 20.000.000 đồng là khoản nợ chung của vợ chồng anh Dũng đối với vợ chồng ông Thọ và anh chị phải có nghĩa vụ trả là hoàn toàn có căn cứ và phù hợp.

Như vậy, tổng số nợ chung của vợ chồng chị Loan, anh Dũng là 252.9000.000 đồng (Hai trăm năm mươi hai triệu chín trăm nghìn đồng) bao gồm các khoản nợ cụ thể như sau:

- Ngân hàng chính xã hội huyện Phù Ninh: 50.000.000 đồng và các khoản tiền lãi phát sinh.

- Quỹ tín dụng nhân dân xã Hạ Giáp – PGD Trị Quận: 100.000.000 đồng (anh Dũng đã trả khoản nợ này cho Quỹ tín dụng).

- Bà Hoàng Thị Lâm và ông Nguyễn Đức Thọ: 74.600.000 đồng.

- Ông Hoàng Xuân Hiền 28.300.000 đồng.

Theo quy định tại Điều 37 của Luật Hôn nhân và gia đình thì vợ chồng có nghĩa vụ chung về tài sản. Tại phiên tòa hôm nay chị Loan và anh Dũng đều thống nhất nếu ai là người được sở hữu, sử dụng toàn bộ tài sản chung của vợ chồng thì có nghĩa vụ trả toàn bộ khoản nợ chung và bên kia sẽ có nghĩa vụ thanh toán chênh lệch nghĩa vụ trả nợ. Xét thấy đây là sự thỏa thuận tự nguyện của các đương sự và phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận. Do anh Dũng là người được sở hữu, sử dụng toàn bộ tài sản chung của vợ chồng nên toàn bộ khoản nợ chung này anh Dũng sẽ có nghĩa vụ trả và chị Loan có nghĩa vụ thanh toán tiền chênh lệch nghĩa vụ trả nợ cho anh Dũng là 126.450.000 đồng. Khoản tiền này sẽ được đối trừ vào khoản tiền chênh lệch tài sản mà anh Dũng phải thanh toán cho chị Loan. Vì vậy, số tiền chênh lệch tài sản anh Dũng còn phải thanh toán cho chị Loan là: 373.550.000 đồng (Ba trăm bảy mươi ba triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng).

**** Về công sức đóng góp:*** Cả hai anh chị đều xác nhận không có nên HĐXX không xem xét giải quyết.

**[3]** Đối với yêu cầu độc lập của ông Nguyễn Đức Thọ và bà Hoàng Thị Lâm: Quá trình giải quyết vụ án, ông Thọ bà Lâm – Là bố mẹ đẻ của anh Dũng có trình bày ngôi nhà 02 tầng hiện nay chủ yếu là công sức đóng góp của ông bà (đóng góp bằng công sức và tiền của) nên nay ông bà yêu cầu anh Dũng, chị Loan phải thanh toán cho ông bà số tiền công sức là 100.000.000 đồng. Chị Loan không nhất trí, anh Dũng đồng ý với đề nghị của ông Thọ, bà Lâm. Xét thấy yêu cầu độc lập này của ông Thọ và bà Lâm là không có căn cứ để chấp nhận bởi lẽ: Như đã phân tích ở trên cả ông Thọ, bà Lâm đều khẳng định mặc dù công sức của ông bà đối với ngôi nhà này là chủ yếu nhưng việc ông bà bỏ công sức ra để quán xuyến, lo lắng trong thời gian làm nhà đều với mục đích là làm nhà cho anh Dũng, chị Loan vì ngôi nhà này được xây dựng trên thửa đất là tài sản chung của anh Dũng, chị Loan. Hơn nữa, tại phiên tòa hôm nay ông bà cũng thừa nhận giữa vợ chồng ông bà với vợ chồng anh Dũng không có thỏa thuận về việc ông bà cùng đóng góp tiền, công sức với vợ chồng anh Dũng để xây dựng ngôi nhà này. Tại phiên tòa hôm nay, cả chị Loan, anh Dũng và vợ chồng ông Thọ đều khẳng định giữa các bên không có thỏa thuận về việc anh Dũng, chị Loan vay tiền của vợ chồng ông Thọ để làm nhà mà việc vợ chồng ông Thọ bỏ công sức và tiền để giúp vợ chồng anh Dũng hoàn thành ngôi nhà là hoàn toàn xuất phát từ sự tự nguyện với ý chí, mục đích là làm nhà cho vợ chồng anh Dũng, chị Loan.

**[4]** Tại phiên tòa hôm nay Kiểm sát viên - VKS nhân dân huyện Phù Ninh có quan điểm: Vụ án thụ lý đúng quy định của pháp luật. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay tuân thủ đúng các quy định của bộ luật tố tụng dân sự.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án:

- Đề nghị HĐXX xử công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Nguyễn Thị Kim Loan và anh Nguyễn Tiến Dũng.

- Về con chung: Đề nghị công nhận sự thỏa thuận của anh Dũng và chị Loan về việc nuôi con chung: Giao cháu Nguyễn Thị Nhung, sinh ngày 17/9/2006 cho chị Nguyễn Thị Kim Loan trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Tiến Dũng không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Loan.

- Về tài sản chung: Đề nghị HĐXX giao toàn bộ tài sản chung của vợ chồng là quyền sử dụng thửa đất số 85, tờ bản đồ số 6, diện tích đo thực hiện nay là 155,3m$^2$ (đất ở) và 01 ngôi nhà 02 tầng diện tích sử dụng 121,4m$^2$ cùng bếp, công trình phụ và các công trình phụ trợ khác trên thửa đất trên tại khu 1, xã Trị Quận, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ cho anh Nguyễn Tiến Dũng được quyền sở hữu và sử dụng (Thửa đất đã được UBND huyện Phù Ninh cấp GCBQSD ngày 24/4/2009 đứng tên anh Nguyễn Tiến Dũng và chị Nguyễn Thị Kim Loan).

Anh Nguyễn Tiến Dũng có nghĩa vụ thanh toán cho chị Nguyễn Thị Kim Loan số tiền chênh lệch tài sản là: 500.000.000 đồng (Năm trăm triệu đồng).

Không chấp nhận đề nghị của ông Thọ, bà Lâm về việc yêu cầu chị Loan, anh Dũng phải thanh toán công sức đối với ngôi nhà 02 tầng là 100.000.000 đồng.

- Về nợ chung: Xác nhận chị Loan và anh Dũng có các khoản nợ chung với tổng số tiền là 252.900.000 đồng (Hai trăm năm mươi hai chín trăm nghìn đồng).

Giao cho anh Nguyễn Tiến Dũng có nghĩa vụ trả toàn bộ các khoản nợ chung của vợ chồng. Chị Loan có nghĩa vụ thanh toán tiền chênh lệch nghĩa vụ trả nợ cho anh Dũng là: 126.450.000 đồng. Sau khi đối trừ nghĩa vụ trả nợ, anh Dũng còn phải thanh toán tiền chênh lệch tài sản cho chị Loan là: 373.550.000 đồng.

- Về công sức đóng góp: Không xem xét do không có.

Xét thấy đề nghị của Kiểm sát viên là có cơ sở và phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

**[4 ] Về án phí:** Các đ- ơng sự phải chịu tiền án phí theo quy định của pháp luật.

Ông Nguyễn Đức Thọ và bà Hoàng Thị Lâm có yêu cầu độc lập nhưng không được chấp nhận nên ông bà phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định. Tuy nhiên, do ông bà là người cao tuổi nên được miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm.

**[5] Về chi phí tố tụng:**

- Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Chị Nguyễn Thị Kim Loan tự nguyện chịu chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là: 10.700.000 đồng.

- Chi phí định giá tài sản: Chị Loan và anh Dũng mỗi người phải chịu 1.600.000 đồng tiền chi phí định giá tài sản.

**[6]** Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản Điều 55, Điều 37, Điều 59, Điều 63, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 37 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự; Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 3 Điều 157, khoản 2 Điều 164, Điều 271, khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm đ khoản 1 Điều 12, Điểm b, e khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý vả sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

**Xử:**

*** Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Kim Loan và anh Nguyễn Tiến Dũng.

*** Về nuôi con chung**: Công nhận sự thỏa thuận giữa chị Nguyễn Thị Kim Loan và anh Nguyễn Tiến Dũng như sau: Chị Nguyễn Thị Kim Loan trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Nguyễn Thị Nhung, sinh ngày 17/9/2006. Anh Nguyễn Tiến Dũng không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Loan.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

*** Về tài sản chung:** Xác nhận chị Nguyễn Thị Kim Loan và anh Nguyễn Tiến Dũng có tổng giá trị tài sản chung là: 932.843.000 đồng (Chín trăm ba mươi hai triệu tám trăm bốn mươi ba nghìn đồng).

Giao cho anh Nguyễn Tiến Dũng được sở hữu và sử dụng toàn bộ tài sản chung của vợ chồng gồm:

+ Quyền sử dụng thửa đất ở số 85, tờ bản đồ số 6, diện tích 142m$^2$ (diện tích đo hiện trạng là 155,3m$^2$ ) tại khu 1, xã Trị Quận, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ (Thửa đất đã được UBND huyện Phù Ninh cấp GCNQSD đất ngày 24/4/2009 đứng tên anh Nguyễn Tiến Dũng và chị Nguyễn Thị Kim Loan) – Có sơ đồ hiện trạng thửa đất kèm theo. Trị giá: 621.200.000 đồng (Sáu trăm hai mươi mốt triệu hai trăm nghìn đồng).

+ 01 ngôi nhà 02 tầng (tầng 1 đổ bê tông cốt thép, khung cứng. Tầng 2 không đổ trần có mái chống nóng Proximăng), diện tích xây dựng 121,1m$^2$. Trị giá: 221.425.000 đồng (Hai trăm hai mươi mốt triệu bốn trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

+ 01 bếp diện tích 41,1m$^2$. Trị giá: 32.614.000 đồng (Ba mươi hai triệu sáu trăm mười bốn nghìn đồng).

+ 01 nhà vệ sinh diện tích 12,5m$^2$. Trị giá: 47.800.000 đồng (Bốn mươi bảy triệu tám trăm nghìn đồng).

+ Tường rào xây gạch chỉ đỏ dày 110mm, dài 22,3m và cao 1,6m. Trị giá: 1.274.000 đồng (Một triệu hai trăm bảy mươi tư nghìn đồng).

Toàn bộ các công trình xây dựng trên được xây dựng trên thửa đất số 85, tờ bản đồ số 6 tại khu 1, xã Trị Quận, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ.

Ngoài ra anh Dũng được quyền sở hữu và sử dụng vật kiến trúc được xây dựng trong hành lang giao thông gồm;

+ Tường rào xây gạch chỉ đỏ dày 110m kích thước (5,2m x 1,6m) + (8,8m x 1,6m). Trị giá: 484.000 đồng (Bốn trăm tám mươi tư nghìn đồng).

+ Sân lát gạch men đỏ diện tích 36,9m$^2$ . Trị giá: 7.277.000 đồng (Bảy triệu hai trăm bảy mươi bảy nghìn đồng).

+ Hàng rào khung sắt bịt lưới B40 kích thước (1m x 4,1m) + (1m x 4,4m). Trị giá: 129.000 đồng (Một trăm hai mươi chín nghìn đồng).

+ 01 trụ cổng + cánh cổng khung sắt bịt lưới B40. Trị giá: 640.000 đồng (Sáu trăm bốn mươi nghìn đồng).

Anh Nguyễn Tiến Dũng có nghĩa vụ liên hệ với Cơ quan Nhà nước có thẩm để làm thủ tục đăng ký biến động đất đai và làm thủ tục hợp thức đối với phần diện tích tăng thêm theo quy định của pháp luật.

Chị Nguyễn Thị Kim Loan và cháu Nguyễn Thị Nhung được quyền lưu cư tại diện tích nhà đất giao cho anh Dũng được sở hữu, sử dụng trong thời hạn 06 tháng kể từ thời điểm quan hệ hôn nhân chấm dứt.

*** Về nợ chung:** Xác nhận hiện chị Nguyễn Thị Kim Loan và anh Nguyễn Tiến Dũng không cho ai nợ và còn nợ các khoản nợ chung với tổng số tiền là: 252.900.000 đồng (Hai trăm năm mươi hai triệu chín trăm nghìn đồng).

Xác nhận anh Nguyễn Tiến Dũng đã thanh toán cho Quỹ tín dụng nhân dân xã Hạ Giáp – PGD Trị Quận số tiền nợ chung của vợ chồng là 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng) vào ngày 18/4/2022.

Giao cho anh Nguyễn Tiến Dũng có nghĩa vụ trả toàn bộ các khoản nợ chung của vợ chồng hiện còn nợ gồm:

+ Ngân hàng chính sách xã hội – PGD Ngân hàng chính sách xã hội huyện Phù Ninh số tiền nợ gốc: 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng) khi đến hạn trả trả nợ, tiền lãi tính ngày xét xử sơ thẩm 27/5/2022 là: 169.521 đồng. Tổng: 50.169.521 đồng (Năm mươi triệu một trăm sáu mươi chín nghìn năm trăm hai mươi mốt nghìn đồng).

+ Vợ chồng ông Nguyễn Văn Thọ, bà Hoàng Thị Lâm: 74.600.000 đồng (Bảy mươi tư triệu sáu trăm nghìn đồng) và không phải trả lãi.

+ Ông Hoàng Xuân Hiền: 28.300.000 đồng (Hai mươi tám triệu ba trăm nghìn đồng) và không phải trả lãi.

Anh Nguyễn Tiến Dũng có nghĩa vụ thanh toán tiền chênh lệch tài sản cho chị Nguyễn Thị Kim Loan là: 373.550.000 đồng (Ba trăm bảy mươi ba triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, anh Dũng còn phải chịu các khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn vay ngày 01/6/2020.

Khi đến hạn trả nợ quy định tại Giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn vay ngày 01/6/2020 nếu anh Dũng không thực hiện nghĩa vụ trả nợ gốc thì Ngân hàng chính sách xã hội có quyền làm đơn yêu cầu thi hành án. Lãi suất chậm trả tiền được thực hiện theo thỏa thuận tại Giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn vay ngày 01/6/2020.

Kể từ ngày vợ chồng ông Nguyễn Văn Thọ bà Hoàng Thị Lâm, ông Hoàng Xuân Hiền và chị Nguyễn Thị Kim Loan có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, anh Dũng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

*** Về công sức đóng góp:** Không có.

Không chấp nhận yêu cầu độc lập của ông Nguyễn Văn Thọ và bà Hoàng Thị Lâm về việc yêu cầu chị Nguyễn Thị Kim Loan, anh Nguyễn Tiến Dũng phải thanh toán công sức đối với ngôi nhà 02 tầng là 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng).

*** Về án phí:** Chị Nguyễn Thị Kim Loan tự nguyện chịu cả 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2020/0001323 ngày 17/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ. Chị Loan đã nộp đủ tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Hoàn trả cho chị Loan 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí.

Chị Nguyễn Kim Loan phải chịu phải chịu 24.000.000 đồng (Hai mươi tư triệu ) tiền án phí chia tài sản sản và 3.822.000 đồng (Ba triệu tám trăm hai mươi hai nghìn đồng) tiền án phí của người có nghĩa vụ trả nợ. Tổng là 27.822.000 đồng (Hai mươi bảy triệu tám trăm hai mươi hai nghìn đồng) tiền án phí sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 12.000.000 đồng (Mười hai triệu đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2020/0001324 ngày 17/12/2021 của Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Phù Ninh. Chị Loan còn phải tiếp tục nộp 15.822.000 đồng (Mười lăm triệu tám trăm hai mươi hai triệu đồng) tiền án phí sơ thẩm.

Anh Nguyễn Tiến Dũng phải chịu 21.313.000 đồng (Hai mươi mốt triệu ba trăm mười ba nghìn đồng ) tiền án phí chia tài sản sản và 3.822.000 đồng (Ba triệu tám trăm hai mươi hai nghìn đồng) tiền án phí của người có nghĩa vụ trả nợ. Tổng là 25.135.000 đồng (Hai mươi lăm triệu một trăm ba mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí sơ thẩm.

Miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm cho ông Nguyễn Đức Thọ và bà Hoàng Thị Lâm.

*** Về chi phí tố tụng:**

- Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Chị Nguyễn Thị Kim Loan tự nguyện chịu chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là: 10.700.000 đồng (Mười triệu bảy trăm nghìn đồng). Xác nhận chị Loan đã nộp đủ số tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ.

- Chi phí định giá tài sản: Chị Nguyễn Thị Kim Loan và anh Nguyễn Tiến Dũng mỗi người phải chịu 1.600.000 đồng (Một triệu sáu trăm nghìn đồng) tiền chi phí định giá tài sản. Xác nhận chị Loan đã nộp 3.200.000 đồng tiền chi phí định giá tài sản. Anh Nguyễn Tiến Dũng có nghĩa vụ hoàn trả cho chị Loan số tiền chi phí định giá tài sản mà chị Loan đã nộp là 1.600.000 đồng (Một triệu sáu trăm nghìn đồng).

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các đương sự có mặt được quyền kháng cáo để yêu cầu xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết công khai.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Phú Thọ;
- VKS ND tỉnh, huyện;
- THADS huyện Phù Ninh;
- Các đương sự;
- UBND xã Trị Quận;
- Lưu: HS- VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Tạ Thị Hồng Ngân**